**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CUỐI KÌ II**

**NĂM HỌC 2024-2025**

**Môn: LỊCH SỬ 12**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Phần I - Dạng thức 1** | | | **Phần II – Dạng thức 2** | | | **Tổng câu** |
| **Tìm hiểu LS** | **Nhận thức và tư duy LS** | **Vận dụng KT, KN** | **Tìm hiểu LS** | **Nhận thức và tư duy LS** | **Vận dụng KT, KN** |  |
| **1** | **Chủ đề 4: CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY** | Bài 10. Khái quát về công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay |  | 01 |  |  |  |  | **DT1: 01** |
|  | Bài 11. Thành tựu cơ bản và bài học của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay | 02 | 01 |  |  |  |  | **DT1: 03** |
| **2** | **Chủ đề 5: LỊCH SỬ ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM THỜI CẬN – HIỆN ĐẠI** | Nội dung 1.  Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945) | 02 |  |  |  |  |  | **DT1: 02** |
| Nội dung 2  Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) | 02 | 01 |  |  |  |  | **DT1: 03** |
| Nội dung 3.  Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay | 02 | 01 |  |  |  |  | **DT1: 03** |
|  | **Chủ đề 6: HỒ CHÍ MINH TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM** | Nội dung 1.  Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh | 02 | 02 | 01 | 01 | 01 | 02 | **DT1: 05**  **DT2: 01** |
|  | Nội dung 2.  Hồ Chí Minh – Anh hùng giải phóng dân tộc | 01 | 01 | 02 | 02 | 02 | 04 | **DT1: 04**  **DT2: 02** |
|  | Nội dung 3.  Dấu ấn Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới và Việt Nam | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 | 02 | **DT1: 03**  **DT2: 01** |
| **Tổng** | | | **12** | **8** | **4** | **4** | **4** | **8** | **28** |
| **Tỉ lệ** | | | **30%** | **20%** | **10%** | **10%** | **10%** | **20%** | **100%** |
| ***Tỉ lệ chung*** | | | ***100%*** | | | | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIỮA KÌ I**

**NĂM HỌC 2024-2025**

**Môn: LỊCH SỬ 12**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần đánh giá** |
|
| **1** | **CHỦ ĐỀ 1:**  **THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH** | **Bài 1. Liên hợp quốc** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Tái hiện được bối cảnh lịch sử và quá trình thành lập Liên hợp quốc.  - Trình bày được mục tiêu và nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc.  - Biết cách sưu tầm, khai thác và sử dụng tư liệu khi tìm hiểu về Liên hợp quốc.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Đánh giá, nhận xét được vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế;  - Đưa ra được những ý kiến nhận xét, đánh giá về vai trò của Liên hợp quốc trong các lĩnh vực cụ thể...  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Có khả năng tìm hiểu về mối quan hệ của Liên hợp quốc – Việt Nam.  - Vận dụng những nguyên tắc của Liên hợp quốc để đưa ra những ý tưởng giải quyết các vấn đề liên quan đến gìn giữ chủ quyền biển đảo; phát huy vai trò của Việt Nam trong tổ chức Liên hợp quốc… |
| **Bài 2. Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Tái hiện, trình bày được quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực Yalta.  - Xác định được nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực Yalta.  - Biết cách sưu tầm, khai thác và sử dụng tư liệu khi tìm hiểu về Trật tự thế giới hai cực Yalta.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Nhận thức đúng các sự kiện, hiện tượng lịch sử gắn với các giai đoạn trong quá trình tồn tại của Trật tự thế giới hai cực Yalta.  - Phân tích được tác động sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực Yalta đối với tình hình thế giới.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Có khả năng tự tìm hiểu những vấn đề liên quan đến Trật tự thế giới hai cực Yalta ảnh hướng trực tiếp đến tình hình Việt Nam. |
| **Bài 3: Thế giới sau chiến tranh lạnh** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Xác định được xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh.  - Trình bày được khái niệm đa cực.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Phân tích được xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Vận dụng được những hiểu biết về thế giới sau Chiến tranh lạnh để giải thích những vấn đề thời sự trong quan hệ quốc tế. |
| **2** | **Chủ đề 2: ASEAN: NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG LỊCH SỬ** | **Bài 4. Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về quá trình thành lập ASEAN; quá trình hình thành và mục tiêu của Cộng đồng ASEAN,quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10.  - Trình bày các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (1967 đến nay).  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Lựa chọn và xác định được những dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của ASEAN  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Có khả năng tìm hiểu về mối quan hệ của ASEAN – Việt Nam. |
| **Bài 5: Cộng đồng ASEAN: Từ ý tưởng đến hiện thực** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN.  - Trình bày được nội dung ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN  - Nêu được những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Giải thích được sự hình thành Cộng đồng ASEAN đánh dấu bước phát triển hợp tác mới của hợp tác khu vực ở Đông Nam Á.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Có khả năng tìm hiểu cơ hội, thách thức của Việt Nam trong Cộng đồng ASEAN. |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CUỐI KÌ I**

**NĂM HỌC 2024-2025**

**Môn: LỊCH SỬ 12**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần đánh giá** |
|
| **1** | **Chủ đề 1:**  **THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH** | **Bài 1. Liên hợp quốc.** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Tái hiện được bối cảnh lịch sử và quá trình thành lập Liên hợp quốc.  - Trình bày được mục tiêu và nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc.  - Biết cách sưu tầm, khai thác và sử dụng tư liệu khi tìm hiểu về Liên hợp quốc. |
| **Bài 2. Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Xác định được xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh.  - Trình bày được khái niệm đa cực. |
| **Bài 3: Thế giới sau chiến tranh lạnh** | *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Nêu được xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh. |
| **2** | **Chủ đề 2: ASEAN: NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG LỊCH SỬ** | **Bài 4. Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN; quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10.  - Xác định được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (1967 đến nay).  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về quá trình thành lập ASEAN; quá trình hình thành và mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Lựa chọn và xác định được những dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của ASEAN |
| **Bài 5: Cộng đồng ASEAN: Từ ý tưởng đến hiện thực** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN.  - Trình bày được nội dung ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN  - Nêu được những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Giải thích được sự hình thành Cộng đồng ASEAN đánh dấu bước phát triển hợp tác mới của hợp tác khu vực ở Đông Nam Á. |
|  | **Chủ đề 3. CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945, CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TỪ THÁNG 8 NĂM 1945 ĐẾN NAY)** | **Bài 6. Cách mạng tháng Tám năm 1945** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945.  - Xác định được nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về Cách mạng tháng Tám năm 1945.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Phân tích được ý nghĩa và bài học lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945.  - Chỉ ra được mối quan hệ giữa quá trình giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 với lịch sử thế giới.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Vận dụng được những bài học kinh nghiệm từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 để phát triển bản thân, giải quyết các vấn đề trong thực tiễn; đề xuất các ý tưởng góp phần phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập.  - Có khả năng tiếp cận và xử lí các tư liệu liên quan đến Cách mạng tháng Tám năm 1945 |
| **Bài 7. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954)** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  - Tái hiện được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  - Nhận diện được các chiến dịch, những thắng lợi tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  - Xác định được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Phân tích được ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  - Đánh giá được tác động của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Có khả năng tiếp cận và xử lí các tư liệu liên quan đến cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  - Vận dụng những kiến thức lịch sử về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp để lí giải/ giải quyết các vấn đề trong cuộc sống. |
| **Bài 8. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975)** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.  - Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.  - Xác định được nhiệm vụ của cách mạng 2 miền Nam - Bắc trong các giai đoạn phát triển chính của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.  - Nhận diện được những chiến thắng tiêu biểu của miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Đánh giá, nhận xét ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.  - Phân tích được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Có khả năng tiếp cận và xử lí các tư liệu liên quan đến cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.  - Vận dụng những kiến thức lịch sử về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước để lí giải/ giải quyết các vấn đề trong cuộc sống. |
|  | **Bài 9. Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 – 1975 đến nay. Một số bài học lịch sử của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Trình bày được những nét khái quát về bối cảnh lịch sử của cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay.  - Xác định được những sự kiện chính về cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay.  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Phân tích được giá trị thực tiễn của những bài học lịch sử của các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử đã học về các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay vào quá trình tự học, tự bồi dưỡng để phát triển bản thân; giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.  - Có khả năng tiếp cận và xử lí các tư liệu liên quan đến các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay. |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIỮA KÌ II**

**NĂM HỌC 2024-2025**

**Môn: LỊCH SỬ 12**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần đánh giá** |
|
|  | **Chủ đề 4: CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY** | **Bài 10. Khái quát về công cuộc đổi mới từ năm 1986 đến nay** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Xác định được các giai đoạn chính các giai đoạn của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.  - Trình bày được những nội dung chính các giai đoạn của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Đưa ra được quan điểm, nhận định, đánh giá về công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.  - Hiểu rõ quá trình chuyển biến, nối tiếp, kế tiếp nhau trong nội dung công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay qua các giai đoạn.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử đã học về công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay vào quá trình tự học, tự bồi dưỡng để phát triển bản thân; giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.  - Có khả năng tiếp cận và xử lí các tư liệu liên quan đến công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay. |
|  | **Bài 11. Thành tựu cơ bản và bài học của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Trình bày được thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá và hội nhập quốc tế.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Phân tích được một số bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử đã học về thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay vào quá trình tự học, tự bồi dưỡng để phát triển bản thân; giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.  - Có khả năng tiếp cận và xử lí các tư liệu liên quan đến thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay. |
|  | **Chủ đề 5: LỊCH SỬ ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM THỜI CẬN – HIỆN ĐẠI** | **-Nội dung 1: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945)**  **-Nội dung 2: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975)**  **- Nội dung 3: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Xác định được được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Ái Quốc.  - Xác định được được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975)  - Xác định được tên của những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam từ năm 1986 đến nay  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Đánh giá ý nghĩa của những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975)  - Đánh giá ý nghĩa của những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam từ năm 1986 đến nay.  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Có những ý tưởng, hoạt động sáng tạo nhằm góp phần xây dựng hình ảnh đất nước Việt Nam tươi đẹp, thân thiện trong mắt bạn bè quốc tế. |
|  |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CUỐI KÌ II**

**NĂM HỌC 2024-2025**

**Môn: LỊCH SỬ 12**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần đánh giá** |
|
|  | **Chủ đề 4: CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY** | **Bài 10. Khái quát về công cuộc đổi mới từ năm 1986 đến nay** | *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Đưa ra được quan điểm, nhận định, đánh giá về công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.  - Hiểu rõ quá trình chuyển biến, nối tiếp, kế tiếp nhau trong nội dung công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay qua các giai đoạn. |
|  | **Bài 11. Thành tựu cơ bản và bài học của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Trình bày được thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá và hội nhập quốc tế.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Phân tích được một số bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới |
|  | **Chủ đề 5: LỊCH SỬ ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM THỜI CẬN – HIỆN ĐẠI** | **Nội dung 1.**  **Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945)** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Xác định được được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Ái Quốc. |
|  |  | **Nội dung 2**  **Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975)** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Xác định được được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975)  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Đánh giá ý nghĩa của những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) |
|  |  | **Nội dung 3.**  **Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Xác định được tên của những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam từ năm 1986 đến nay  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Đánh giá ý nghĩa của những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam từ năm 1986 đến nay |
|  | **Chủ đề 6: HỒ CHÍ MINH TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM** | **Nội dung 1.**  **Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh** | *\* Năng lực tìm hiểu Lịch sử:*  - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh từ đó nêu được nội dung cơ bản của con đường cứu nước, một số yếu tố ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp, tiến trình hoạt động cách mạng của Người.  *\* Năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử:*  - Đánh giá vai trò của Người đối với cách mạng Việt Nam từ năm 1920 đến năm 1969  *\* Vận dụng kiến thức và kĩ năng:*  - Biết rút ra những bài học từ tấm gương tư tưởng, đạo đức, nhân cách,… trong quá trình tự học, tự bồi dưỡng bản thân. |
|  | **Nội dung 2.**  **Hồ Chí Minh – Anh hùng giải phóng dân tộc** |